

70

6 Khau

Họ tên chủ hộ:

Ng. Thị Lan

tuổi:

Địa chỉ:

Nghề nghiệp:

Số TT	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Xứ đồng	Thay đổi sau khi cấp G.C.N.R.D.
		218	7.0	C	Đất	
		216	24.0	D	Đất 22	0.26.1.6.3.8
		215	7.0	E	11. 21	
		214	4.0	D	11. 21	
		214	12.0	B	11. 20	
		216	7.0	D	11. 22	
		213	8.0	B	11. 19	
		215	8.0	B	11. 21	
		208	9.0	B	11. 17	
		192	6.4	C	Đất	
		210	10.0	C	Đất 16	
		102.1				
		45	6.0	D	Đất	
		45	7.0	D	10. 20. 10. 20	
		218	3.0	C	Đất	
		15.0				